Ủy ban Nhân dân tỉnh
Tỉnh Quảng Trị
16/12/2020 09:32:12

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 31 /2020/QĐ-UBND	*Quảng Trị, ngày 15 tháng 12 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Quảng Trị

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 12 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 14/2014/QĐ-TTg ngày 14 tháng 02 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 11/2015/TT-BTC ngày 29 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế tài chính cho hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh và Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 53/TTr-SKHCN ngày 03/8/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Quảng Trị.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 12 năm 2020 và thay thế Quyết định số 15/2010/QĐ-UBND ngày 28 tháng 9 năm 2010 của UBND tỉnh về việc Ban hành Quy định về hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Quảng Trị.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, cơ quan thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Vụ Pháp chế - Bộ KH&CN;
- Liên hiệp các Hội KH&KT Việt Nam;
- Cục KT văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Cổng TTĐT Chính phủ;Cổng TTĐT tỉnh;
- Công báo tỉnh Quảng Trị;
- Sở Tư pháp (để cập nhật vào CSDLQG);
- Lưu: VT, KHCN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Võ Văn Hưng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH
Về hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Quảng Trị
(Ban hành kèm theo Quyết định số 31 /2020/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Quảng Trị (sau đây gọi tắt là Liên hiệp hội tỉnh) đối với các vấn đề về đường lối, chủ trương, chính sách quan trọng phát triển kinh tế - xã hội và những chương trình, dự án lớn về khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo, về những chính sách xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với Liên hiệp hội tỉnh và các tổ chức, cá nhân liên quan trong quá trình thực hiện tư vấn, phản biện và giám định xã hội về chính sách, dự án, đề án (gọi tắt là đề án) trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Những quy định chung

1. Hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp hội tỉnh nhằm mục đích phát huy trí tuệ, thể hiện trách nhiệm của đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ tham gia vào việc phát triển kinh tế xã hội và hoạch định chính sách của tỉnh.

2. Hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp hội tỉnh không thay thế công việc tư vấn, thẩm định, giám định của các cơ quan quản lý có thẩm quyền và các hoạt động tư vấn theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Mục đích, yêu cầu hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội

1. Mục đích

a) Tham mưu, đề xuất, kiến nghị với Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Uỷ ban nhân dân tỉnh những vấn đề lớn về chủ trương, chính sách phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là các vấn đề liên quan đến khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo, xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức trên địa bàn tỉnh.

b) Cung cấp cho cơ quan đặt yêu cầu tư vấn, phản biện và giám định xã hội những cơ sở, luận cứ khoa học độc lập, khách quan nhằm phục vụ cho việc xây dựng, thẩm định, phê duyệt hoặc thực hiện các đề án.

c) Tập hợp, phát huy trí tuệ của đội ngũ trí thức, các nhà khoa học, nâng cao năng lực và vị thế của Liên hiệp hội tỉnh và hội thành viên trong việc tham gia đóng góp ý kiến vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Yêu cầu

a) Có cơ sở khoa học, thực tiễn và có tính chuyên môn cao.

b) Độc lập, khách quan, trung thực.

c) Có tính thuyết phục cao (tính cấp thiết, tính khả thi, kiến nghị phải có nội dung xác đáng, rõ ràng, dựa trên các dữ liệu đã được kiểm chứng).

d) Thể hiện được tâm huyết, trách nhiệm và tinh thần xây dựng của đội ngũ trí thức đối với sự nghiệp chung của tỉnh.

e) Chịu trách nhiệm pháp lý về nội dung tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

f) Nội dung báo cáo kết quả tư vấn, phản biện và giám định xã hội phải đảm bảo các yêu cầu theo quy định tại Điều 4 Quyết định số 14/2014/QĐ-TTg ngày 14/02/2014 của Thủ tướng Chính phủ về hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam.

Điều 4. Cơ quan thực hiện, giao nhiệm vụ và cơ quan đặt hàng tư vấn phản biện và giám định xã hội

1. Liên hiệp hội tỉnh và các hội thành viên là cơ quan thực hiện nhiệm vụ tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

2. Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh là các cơ quan giao nhiệm vụ tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

3. Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan là cơ quan đặt hàng tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

Các cơ quan giao nhiệm vụ, cơ quan đặt hàng tư vấn phản biện và giám định xã hội, sau đây gọi chung là cơ quan đặt yêu cầu tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

Điều 5. Loại đề án lấy ý kiến tư vấn, phản biện và giám định xã hội

1. Đề án cần tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp hội tỉnh và các hội thành viên bao gồm:

Các chương trình, dự án, đề án, chủ trương quan trọng liên quan đến khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo; chính sách xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

2. Đề xuất tư vấn, phản biện và giám định xã hội

a) Đề án do các tổ chức; các cơ quan của Đảng, Nhà nước ở Trung ương và địa phương khác đặt hàng Liên hiệp hội tỉnh và các hội thành viên thực hiện tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

b) Các dự án, chính sách, quy hoạch khác không thuộc khoản 1 Điều này nếu xét thấy có ảnh hưởng lớn, phức tạp liên quan đến phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, tài nguyên, môi trường, Liên hiệp hội tỉnh có thể đề xuất các cấp có thẩm quyền để tổ chức tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

c) Đối với các đề án do cơ quan Trung ương triển khai trên địa bàn tỉnh, khi xét thấy cần thiết thì Liên hiệp hội tỉnh với tư cách độc lập đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh kiến nghị cơ quan Trung ương có thẩm quyền giải quyết những vấn đề có liên quan phát hiện trong quá trình triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh.

3. Các đề án không quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này do Liên hiệp hội tỉnh và các hội thành viên đề xuất tư vấn, phản biện và giám định xã hội, được sự đồng ý của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 6. Quy trình thực hiện tư vấn, phản biện và giám định xã hội

1. Tiếp nhận các hồ sơ, tài liệu có liên quan của cơ quan đặt yêu cầu tư vấn, phản biện và giám định xã hội; xác định phạm vi, nội dung chính cần tư vấn, phản biện và giám định xã hội và các điều kiện đảm bảo khác.

2. Nghiên cứu, xác định các loại kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm của tổ chức và nhóm chuyên gia thực hiện.

3. Xác định chuyên gia.

4. Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện.

5. Tổ chức hội thảo, tọa đàm về tư vấn, phản biện và giám định xã hội đối với đề án.

6. Tổng hợp kết quả, đề xuất và gửi báo cáo kết quả cho các cơ quan lấy ý kiến tư vấn, phản biện và giám định xã hội và cơ quan, tổ chức có liên quan về đề án.

7. Tiếp nhận và xử lý các văn bản phản hồi của cơ quan lấy ý kiến tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

Điều 7. Các mức độ tư vấn, phản biện và giám định xã hội

Việc tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp hội được tiến hành ở các mức độ khác nhau, từ đơn giản đến phức tạp, bao gồm:

1. Chia sẻ thông tin tham khảo về nội dung hoặc phương pháp tiếp cận, nguồn tư liệu, nguồn chuyên gia hoặc các nguồn khác.

2. Phân tích, đánh giá, đưa ra các ý kiến nhận xét, bình luận hoặc kiến nghị hướng nghiên cứu nhằm góp phần xây dựng, hoàn thiện hoặc bổ sung, sửa đổi từng phần hoặc toàn bộ đề án đang được chuẩn bị hoặc đang được thực thi.

3. Phân tích, đánh giá, nghiên cứu toàn diện và đưa ra kiến nghị cụ thể về giải pháp hoặc phương án bổ sung, sửa đổi hoặc thay thế từng phần hoặc toàn bộ đề án.

Điều 8. Thời gian thực hiện tư vấn, phản biện và giám định xã hội

1. Thời gian thực hiện tư vấn, phản biện và giám định xã hội đối với các đề án quy định tại khoản 1, điểm b, điểm c khoản 2 và khoản 3 Điều 5 Quy định này phải đảm bảo phù hợp và không ảnh hưởng đến thời gian, tiến độ xây dựng, thẩm định hoặc thực hiện đề án.

2. Thời gian thực hiện tư vấn, phản biện và giám định xã hội đối với các đề án quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Quy định này do cơ quan giao nhiệm vụ và

cơ quan đặt hàng tư vấn phản biện và giám định xã hội xác định sau khi có sự thống nhất với Liên hiệp hội tỉnh.

Điều 9. Trách nhiệm của Liên hiệp hội tỉnh và các hội thành viên

1. Đối với Liên hiệp hội tỉnh

a) Định kỳ hằng năm, Liên hiệp hội tỉnh phối hợp với các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xác định các đề án cần thực hiện tư vấn, phản biện và giám định xã hội trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt để thực hiện.

Khi cần thiết, Liên hiệp hội tỉnh tổ chức hợp đồng về tư vấn, phản biện và giám định xã hội để thực hiện nhiệm vụ.

b) Tập hợp đội ngũ trí thức; cập nhật, bổ sung nguồn chuyên gia, cán bộ uy tín trong và ngoài tỉnh có trình độ, năng lực, kinh nghiệm để thực hiện các nhiệm vụ.

c) Tổ chức thực hiện đảm bảo yêu cầu về nội dung, tiến độ, chất lượng và chịu trách nhiệm pháp lý về nội dung báo cáo kết quả tư vấn, phản biện và giám định xã hội đối với các nhiệm vụ Liên hiệp hội tỉnh thực hiện.

d) Quản lý, bảo mật (nếu có yêu cầu) các hồ sơ, tư liệu của đề án được cung cấp, bảo quản các phương tiện kỹ thuật (nếu được giao sử dụng) và hoàn trả sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

e) Tổ chức các hội thảo, tập huấn để hướng dẫn nâng cao năng lực cho các cán bộ, chuyên gia, các Hội thành viên và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

f) Định kỳ hằng năm tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm về hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội, báo cáo các cơ quan liên quan theo quy định.

2. Đối với các hội thành viên

a) Tổ chức thực hiện nhiệm vụ khi được cơ quan có thẩm quyền giao, Liên hiệp hội tỉnh, các cơ quan đề nghị hoặc đề xuất của Hội thành viên được chấp nhận.

b) Lựa chọn, giới thiệu chuyên gia để tham gia hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội khi Liên hiệp hội tỉnh yêu cầu, cung cấp thông tin trong khả năng của mình để hỗ trợ Liên hiệp hội tỉnh trong quá trình thực hiện.

Điều 10. Trách nhiệm của cơ quan lấy ý kiến tư vấn, phản biện và giám định xã hội

1. Cơ quan, tổ chức, cá nhân khi xây dựng đề án, dự án thuộc các đối tượng quy định tại khoản 1, Điều 5 Quy định này phải đề nghị Liên hiệp hội tỉnh thực hiện tư vấn, phản biện và giám định xã hội trước khi trình các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

2. Hằng năm, căn cứ vào danh mục các đề án cần tư vấn, phản biện và giám định xã hội đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, các cơ quan được giao chủ trì xây dựng các đề án chủ động thực hiện việc lấy ý kiến tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp hội tỉnh.

3. Chịu trách nhiệm về tính pháp lý của thông tin, hồ sơ, tài liệu cung cấp cho Liên hiệp hội tỉnh.

4. Phối hợp chặt chẽ với Liên hiệp hội tỉnh trong quá trình thực hiện tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

5. Trả lời bằng văn bản các ý kiến không tán thành trong báo cáo tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp hội tỉnh; tập hợp báo cáo tư vấn, phản biện và giám định xã hội trong hồ sơ đề án khi trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 11. Trách nhiệm của các Sở, Ban, ngành và cơ quan có liên quan

1. Phối hợp chặt chẽ với Liên hiệp hội tỉnh trong quá trình thực hiện Quy định này; hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi để Liên hiệp hội tỉnh và các Hội thành viên thực hiện tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Liên hiệp hội tỉnh xác định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh danh mục các đề án và kế hoạch cần được thực hiện công tác tư vấn, phản biện và giám định xã hội hằng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu công việc.

3. Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí trong dự toán kế hoạch hằng năm (hoặc đột xuất) cho hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp hội tỉnh.

Điều 12. Cơ chế tài chính

1. Hằng năm, căn cứ vào nhiệm vụ tư vấn, phản biện và giám định xã hội đã được phê duyệt, Liên hiệp hội tỉnh xây dựng dự toán chi ngân sách, chi tiết theo từng nhiệm vụ gửi Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp vào dự toán chi sự nghiệp khoa học và công nghệ và gửi Sở Tài chính theo quy định.

2. Đối với các đề án được duyệt đã có bố trí kinh phí cho hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội thì thực hiện theo nội dung và kinh phí đã duyệt trong đề án.

3. Nguồn kinh phí; nội dung và mức chi hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội; quy trình giải ngân, quyết toán kinh phí được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 11/2015/TT-BTC ngày 29/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế tài chính cho hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam.

Điều 13. Tổ chức thực hiện

1. Liên hiệp hội tỉnh chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện quyết định này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, Liên hiệp hội tỉnh, các cơ quan, tổ chức kịp thời phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Võ Văn Hưng